

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Phốt O 38.5X2 91351-GR1-000
HONDA AIR BLADE 110, AIR
BLADE 125, LEAD 125, SH 125,
SH 150, SH MODE, VISION 110

Mã sản phẩm 91351GR1000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe
AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, PCX, SH 125/150,
SH MODE, VISION 110

Phụ tùng xe máy mã 91351GR1000 — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR
BLADE 125, LEAD 125, PCX, SH 125/150, SH MODE,
VISION 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ
thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-385x2-91351-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-91351GR1000> — mở link hoặc quét
QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn
cập nhật mới nhất.

Phốt O 38.5X2 91351-GR1-000 HONDA AIR
BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, SH
125, SH 150, SH MODE, VISION 110



SKU	91351GR1000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, PCX, SH 125/150, SH MODE, VISION 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,20 18,2019 LEAD 125: 2013,2014,2015 PCX: 2010,2011,2012 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,20 15,2016 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018 VISION 110: 2011,2012,2013,2014
ĐVT	Cái
Giá lẻ	32.536đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	16,268đ	-50%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	17,189đ	-47.2%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	18,110đ	-44.3%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	19,184đ	-41%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	32,536đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 91351GR1000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho
thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012) —**

- HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · *CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012)* · chi tiết số 24
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004034>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002857>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002716>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁ ĐĨA BỊ ĐỘNG HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-ma-dia-bi-dong-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005275>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2013,2014,2015 · *CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-lead-125--EPCDOV0002247>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012)** — HONDA · PCX · 2010,2011,2012 · *CATALOGUE PCX (08/2010-08/2012)* · chi tiết số 21
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003914>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA SH 125 - SH 150** — HONDA · SH · 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016 · *CATALOGUE SH 125 VÀ SH 150 (09/2009-10/2016)* · chi tiết số 23
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001356>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁY PULY BỊ ĐỘNG HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE · 2015,2016,2017,2018,2030 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019)* · chi tiết số 23
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-may-puly-bi-dong-honda-air-blade-125--EPCDOV0001252>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE MÁY PULY BỊ ĐỘNG HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2013,2014,2015,2016,2017,2018 · *CATALOGUE SH MODE (05/2013-12/2018)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-may-puly-bi-dong-honda-sh-mode--EPCDOV0001304>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E17 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA VISION 110** — HONDA · VISION · 2011,2012,2013,2014 · *CATALOGUE VISION 110 (08/2011-08/2014)* · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-vision-110--EPCDOV0001893>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
BỘ DÂY ĐIỆN 06321-MKY-V80 HONDA	06321MKYV80	7.307.494đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-305 HONDA	06352MKS305	3.244.528đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-308 HONDA	06352MKS308	3.325.341đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-408 HONDA	06352MKS408	3.483.525đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MLN-305 HONDA	06352MLN305	3.713.926đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã **91351GR1000**. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 91351GR1000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Phốt O 38.5X2 91351-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 (91351GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-385x2-91351-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110--91351GR1000>

MLA (9th ed.):

"Phốt O 38.5X2 91351-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 (91351GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-385x2-91351-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110--91351GR1000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Phốt O 38.5X2 91351-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 (91351GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-385x2-91351-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110--91351GR1000>.

Tài liệu này

Phốt O 38.5X2 91351-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 (91351GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.